

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

Số: 4362/UBND-KTTC

V/v báo cáo kết quả giám sát
tài chính 06 tháng đầu năm
2020 của doanh nghiệp nhà
nước và Công ty cổ phần có
vốn Nhà nước

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiền Giang, ngày 09 tháng 9 năm 2020

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ và Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước,

Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang báo cáo kết quả giám sát tài chính 06 tháng đầu năm 2020 đối với doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC VÀ CÔNG TY CỔ PHẦN CÓ VỐN NHÀ NƯỚC

1. Tình hình hoạt động của doanh nghiệp nhà nước (DNNN):

Theo đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trên địa tỉnh Tiền Giang:

- Duy trì 02 doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước là Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang và Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang. Các doanh nghiệp nhà nước tổ chức sắp xếp lại các phòng chuyên môn theo hướng tinh gọn, phân công lao động hợp lý, nâng cao năng suất lao động để chủ động trong sản xuất, kinh doanh đáp ứng yêu cầu phát triển.

- Thực hiện cổ phần hóa đối với Công ty TNHH một thành viên Công trình đô thị Mỹ Tho. Hiện nay Công ty đang thực hiện phương án sắp xếp xử lý nhà, đất và phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để cổ phần hóa (dự kiến cổ phần hóa trong năm 2021). Riêng đối với việc cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Cấp nước Tiền Giang: thực hiện Thông báo số 107/TB-VPCP ngày 18/3/2020 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long thì tạm thời chưa thực hiện cổ phần hóa các Công ty Cấp nước thuộc Đồng bằng sông Cửu Long. Hiện nay tỉnh đang tiến hành sắp xếp lại nhà, đất tại Công ty này.

2. Tình hình hoạt động của Công ty cổ phần có vốn Nhà nước:

Hiện nay, Công ty cổ phần có vốn Nhà nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang là Công ty cổ phần Công trình đô thị Gò Công, được cổ phần hóa từ Công ty TNHH 100% vốn Nhà nước, tổ chức đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần vào ngày 22/11/2016 (Nhà nước nắm giữ 51% vốn điều lệ) và Ủy ban nhân

dân tỉnh Tiền Giang thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước. Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần từ năm 2017.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DNNN VÀ CÔNG TY CỔ PHẦN CÓ VỐN NHÀ NƯỚC 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

1. Về Doanh thu:

STT	Tên doanh nghiệp	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2020	Thực hiện 6 tháng/kế hoạch (tỷ lệ %)
<i>I</i>	<i>Doanh nghiệp nhà nước</i>	<i>2.102.572</i>	<i>4.205.776</i>	<i>2.012.449</i>	<i>47,85%</i>
1	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang	1.886.499	3.724.900	1.756.914	47,17%
2	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang	11.335	31.496	20.402	65%
3	Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Mỹ Tho	20.232	85.750	29.133	33,97%
4	Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang	184.506	363.630	206.000	56,65%
<i>II</i>	<i>Doanh nghiệp có vốn nhà nước</i>				
1	Công ty Cổ phần Công trình đô thị Gò Công	5.274	21.000	9.650	45,95%

a) Doanh nghiệp nhà nước:

- Tổng doanh thu của 04 DNNN trên địa bàn trong 06 tháng đầu năm 2020 là 2.012.449 triệu đồng, giảm 90.123 triệu đồng so với thực hiện năm 2019 (2.102.572 triệu đồng), đạt 47,85% so với kế hoạch năm. Trong đó:

+ Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang là 1.756.914 triệu đồng, đạt 47,17% so với kế hoạch năm. Tỷ lệ tiêu thụ đạt 97,48% trên vé phát hành.

+ Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang là 20.402 triệu đồng, đạt 65% so với kế hoạch năm.

+ Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Mỹ Tho là 29.133 triệu đồng, đạt 33,97% so với kế hoạch năm, chủ yếu là do hoạt động công ích của Công ty chậm được nghiệm thu và thanh quyết toán.

+ Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang là 206.000 triệu đồng, đạt 56,65% so với kế hoạch năm.

b) Công ty cổ phần có vốn Nhà nước:

Doanh thu 06 tháng đầu năm của Công ty cổ phần Công trình đô thị Gò Công là 9.650 triệu đồng, đạt 45,95% so với kế hoạch năm, chủ yếu là do khối lượng công việc ký hợp đồng với Phòng Quản lý đô thị thị xã Gò Công và các đơn vị khác Công ty đã thực hiện xong nhưng chưa được nghiệm thu quyết toán nên Công ty chưa ghi nhận doanh thu, dẫn đến Công ty chưa đạt chỉ tiêu doanh thu theo kế hoạch đề ra.

2. Về lợi nhuận sau thuế:

a) Doanh nghiệp nhà nước:

Tổng lợi nhuận sau thuế của 04 doanh nghiệp nhà nước trong 06 tháng đầu năm 2020 là 261.884 triệu đồng. Trong đó:

- Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang có lợi nhuận là 249.179 triệu đồng, chiếm 95,15% tổng lợi nhuận sau thuế của 04 doanh nghiệp nhà nước. Công ty đạt được mức lợi nhuận trên là nhờ sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Công ty trong quá trình điều hành và sự nỗ lực phấn đấu của tập thể người lao động; đặc biệt là sự gắn bó nhiều năm của các đại lý vé số truyền thống luôn tích cực trong việc tiêu thụ vé số Tiền Giang.

- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang có lợi nhuận là 192 triệu đồng. Công ty hoạt động công ích không vì mục tiêu lợi nhuận. Toàn bộ doanh thu Công ty do ngân sách đặt hàng từ nguồn thủy lợi phí do Trung ương cấp. Khi giao kế hoạch năm 2020, không giao chỉ tiêu lợi nhuận cho Công ty. Trong quá trình thực hiện nếu có tiết kiệm thì có lợi nhuận nên mức lợi nhuận sẽ không cao.

- Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Mỹ Tho có lợi nhuận là 705 triệu đồng. Hoạt động Công ty chủ yếu là vệ sinh môi trường đô thị, công viên cây xanh, chiếu sáng, duy tu và xây dựng các công trình giao thông nhỏ, xây dựng dân dụng... Khách hàng lớn của Công ty là Phòng Quản lý đô thị và Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Mỹ Tho.

- Công ty TNHH MTV Cấp nước có lợi nhuận là 11.808 triệu đồng, Công ty đạt được kết quả trên là nhờ trong 6 tháng đầu năm 2020 doanh thu từ sản lượng tiêu thụ nước tăng do nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt của người dân tăng cao vào mùa nắng và hạn, mặn.

b) Công ty cổ phần có vốn Nhà nước:

Công ty cổ phần Công trình đô thị Gò Công có lợi nhuận sau thuế tại thời điểm 30/6/2020 là 950 triệu đồng, tăng 742 triệu đồng so với thời điểm 30/6/2019 (208 triệu đồng). Công ty cần phải phấn đấu nhiều trong 6 tháng cuối năm mới có thể hoàn thành kế hoạch được giao.

3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu:

a) Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu:

- Có 03 doanh nghiệp gồm: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang là doanh nghiệp công ích nhằm thực hiện nhiệm vụ chính trị là đảm bảo nguồn nước để phục vụ sản xuất nông lâm thủy sản và điều tiết nước

hợp lý cung cấp nước cho sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh, không vì mục tiêu lợi nhuận; Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Mỹ Tho và Công ty cổ phần Công trình đô thị Gò Công nhiệm vụ chủ yếu là vệ sinh môi trường, công viên, chiếu sáng và một số lĩnh vực khác. Do quy trình nghiệm thu, thanh quyết toán còn chậm nên Công ty hạch toán không đồng thời doanh thu và chi phí dẫn đến hoạt động 6 tháng đầu năm còn thấp so với chỉ tiêu kế hoạch năm được giao.

- Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang với tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu là 17,32%, giảm 0,81% so với cùng kỳ năm 2019 (18,13%), nguyên nhân do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

- Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang với tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu là 7,2%, giảm 1,91% so với cùng kỳ năm 2019 (9,11%), do Công ty tiếp nhận sản lượng nước từ Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm tăng từ 48.796 m³/ngày đêm (năm 2019) lên 58.139 m³/ngày đêm (năm 2020); thực hiện điều chỉnh giảm giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang do ảnh hưởng của dịch Covid-19 theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 12/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang,...

b) Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu:

- Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang là 27,10% (bình quân 4,52%/tháng), giảm 12,14% so với cùng kỳ năm 2019 (39,24%).

- Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang là 4,26%, giảm 0,59% so với cùng kỳ năm 2019 (4,85%). Vốn của Công ty chủ yếu đầu tư vào tài sản cố định là hệ thống các tuyến ống chuyên tải và các trạm cung cấp nước sạch, hệ thống các giếng khoan khai thác nước dưới đất. Tài sản có giá trị lớn, chi phí đầu tư cao nhưng khả năng tiêu thụ nước sạch của người dân chưa cao nên hiệu quả sử dụng vốn còn thấp.

- Công ty cổ phần Công trình đô thị Gò Công là 15,96%, tăng 12,05% so với cùng kỳ năm 2019 (3,91%). Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu tăng do Nhà nước điều chỉnh tăng định mức phí thu gom rác và Công ty chưa phản ánh kịp thời, đầy đủ chi phí thực tế phát sinh trong kỳ như: chi phí tiền lương (công ty chỉ mới tạm chi tiền lương cho người lao động theo lương hệ số), chưa trích đủ một số khoản chi phí phải trả.

4. Về lao động - tiền lương:

Trong 06 tháng đầu năm 2020, 05 doanh nghiệp đã góp phần tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động trong tỉnh với tổng số lao động là 1.270 lao động, Quỹ lương thực hiện là 88.275 triệu đồng, thu nhập bình quân người lao động là 11,58 triệu đồng/người/tháng. Cụ thể như sau:

- Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang có 112 lao động, trong đó Quỹ lương thực hiện cho người lao động là 15.682 triệu đồng, thu nhập bình quân người lao động là 21,78 triệu đồng/người/tháng.

- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang có 164 lao động với Quỹ lương thực hiện là 8.325 triệu đồng, thu nhập bình quân người lao động là 8,67 triệu đồng/người/tháng.

- Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Mỹ Tho có 424 lao động với quỹ lương thực hiện cho người lao động là 18.206 triệu đồng, thu nhập bình quân người lao động đạt 7,22 triệu đồng/người/tháng.

- Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang có 495 lao động với quỹ lương thực hiện cho người lao động là 43.178 triệu đồng, thu nhập bình quân là 14,5 triệu đồng/người/tháng.

- Công ty cổ phần Công trình đô thị Gò Công có 75 lao động với quỹ lương thực hiện cho người lao động là 2.884 triệu đồng, thu nhập bình quân là 6,4 triệu đồng/người/tháng.

5. Nộp ngân sách:

Tổng số tiền thuế phát sinh đã nộp ngân sách nhà nước từ các doanh nghiệp nhà nước và Công ty cổ phần có vốn Nhà nước trên địa bàn tỉnh trong 06 tháng đầu năm 2020 là 844.663 triệu đồng. Trong đó:

- Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang: 825.000 triệu đồng.
- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang: 03 triệu đồng.
- Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Mỹ Tho: 1.517 triệu đồng.
- Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang: 17.611 triệu đồng.
- Công ty cổ phần Công trình đô thị Gò Công: 502 triệu đồng.

6. Tình hình đầu tư ra ngoài doanh nghiệp:

Trong 04 doanh nghiệp nhà nước, có 02 doanh nghiệp đầu tư ra ngoài doanh nghiệp gồm: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang và Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang. Việc thực hiện lộ trình thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp tại các Công ty như sau:

a) Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang:

- Lĩnh vực in ấn:

+ Đầu tư vào Công ty cổ phần Phát Tài là 5.415 triệu đồng (đầu tư tháng 12/2002), chiếm tỷ lệ 29,87% vốn điều lệ (Vốn điều lệ hiện nay là 18.127 triệu đồng). Ngành nghề kinh doanh là in ấn vé số, hóa đơn và bao bì. Công ty này đang hoạt động có hiệu quả, cổ tức được chia hàng năm bình quân khoảng 12%. Tổng số tiền cổ tức thu được đến nay là 6.187 triệu đồng.

+ Khoản đầu tư này gắn bó với ngành nghề hoạt động kinh doanh chính của Công ty nên Công ty tiếp tục đầu tư, không thoái vốn.

- Lĩnh vực tài chính:

+ Đầu tư vào Tổ chức Tài chính vi mô Mêkông (Quỹ MOM) với số tiền là 3.000 triệu đồng (đầu tư tháng 9/2009), chiếm 4,71%.

+ Từ tháng 10/2009 đến tháng 07/2017, Quỹ MOM đã chi trả cổ tức cho Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang với tổng số tiền là 5.440 triệu đồng.

Hiện nay, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang đang phối hợp với các đơn vị có liên quan để thực hiện thoái vốn đầu tư ngoài ngành tại Quỹ Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế tỉnh Tiền Giang (MOM) theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tuy nhiên, việc chuyển nhượng còn gặp nhiều khó khăn.

+ Ngày 20/02/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có công văn số 618/UBND-KTTC, báo cáo và kiến nghị việc thoái vốn Nhà nước của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang tại Quỹ MOM và được Bộ Tài chính có ý kiến tại công văn số 4926/BTC-TCNH ngày 22/4/2020, theo đó việc chuyển nhượng vốn đầu tư phải gắn với phương án cơ cấu lại doanh nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và bảo toàn vốn đầu tư ở mức cao nhất.

+ Ngày 20/5/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có công văn số 2245/UBND-KTTC giao Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện việc thoái vốn Nhà nước đầu tư ra ngoài doanh nghiệp. Tuy nhiên, nếu Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang tổ chức bán đấu giá số cổ phần đang góp tại Quỹ MOM thì thành viên trúng đấu giá trở thành thành viên góp vốn mới thì Quỹ MOM không thể chuyển thành Công ty TNHH MTV (vì đã có thành viên là Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh).

+ Theo công văn số 3018/UBND-KTTC ngày 01/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về báo cáo kết quả giám sát tài chính năm 2019 của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước, trong đó Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Bộ Tài chính cho phép tỉnh giảm giá trị góp vốn của Hội Liên hiệp Phụ nữ tại Quỹ MOM số tiền 03 tỷ đồng và chuyển hoàn thoái vốn cho Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết toàn bộ số tiền này. Như vậy sẽ đảm bảo được việc bảo toàn vốn Nhà nước tại tổ chức này.

- Lĩnh vực khách sạn nhà hàng:

+ Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang đầu tư vào Công ty cổ phần Du lịch Mêkông - Mỹ Tho với tổng số tiền là 325,555 tỷ đồng, chiếm 97,04% vốn điều lệ.

+ Trong năm 2020, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang tiếp tục thực hiện thoái vốn tại Công ty cổ phần Du lịch MêKông - Mỹ Tho. Tuy nhiên, đến nay Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Cục Tài chính Doanh nghiệp - Bộ Tài chính vẫn chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể về việc thoái vốn theo phương thức chào bán cạnh tranh để Công ty làm cơ sở thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Mặt khác, hiện nay tình hình dịch Covid-19 trên thế giới vẫn còn diễn biến phức tạp, chưa lường trước thời hạn dịch bệnh được khống chế, làm ảnh hưởng rất lớn đến lĩnh vực du lịch, kinh doanh nhà hàng, khách sạn. Nếu Công ty tiếp tục triển khai thoái vốn vào thời điểm này thì không đạt hiệu quả cao, do các nhà đầu tư đối với lĩnh vực này còn đang tập trung các tiềm lực tài chính của mình để phục hồi, củng cố và khắc phục các thiệt hại do đại dịch Covid-19 gây ra đối với các dự án họ đang đầu tư.

Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang đang phối hợp với đơn vị tư vấn kịp thời cập nhật các văn bản hướng dẫn của Trung ương để thực hiện việc thoái vốn góp tại Công ty cổ phần Du lịch Mê Kông - Mỹ Tho theo quy định và định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện thoái vốn về Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

- Lĩnh vực khác:

Đầu tư vào Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm với số tiền là 85.000 triệu đồng (đầu tư tháng 02/2007) chiếm 21,84% vốn điều lệ.

+ Tình hình sản xuất, kinh doanh Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm: Kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm lãi là 5.311 triệu đồng, tăng 6.924 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước (06 tháng đầu năm 2019 lỗ 1.613 triệu đồng). Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm có bước chuyển khởi sắc. Doanh thu đủ bù đắp chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ và kéo giảm số lỗ vốn chủ sở hữu xuống còn 52.585 triệu đồng, giảm lỗ 4.747 triệu đồng so với cùng năm trước (6 tháng đầu năm 2019 vốn chủ sở hữu âm 57.332 triệu đồng). Hiện nay, tuy Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm hoạt động chưa đem lại hiệu quả về mặt kinh tế nhưng đã phát huy hiệu quả xã hội rất lớn, đặc biệt trong việc chủ động ứng phó hạn, mặn, giảm nhẹ thiên tai trong mùa khô hạn, nhất là tại khu vực phía Đông của tỉnh.

+ Về việc thực hiện thoái vốn của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang tại Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm: Ủy ban nhân dân tỉnh đã yêu cầu các đơn vị có liên quan thực hiện nhiều giải pháp để từng bước tháo gỡ khó khăn cho Công ty; đồng thời thường xuyên báo cáo Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ về lộ trình thoái vốn. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 15/01/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án cơ cấu lại Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang giai đoạn 2018 – 2020, theo đó Công ty tiếp tục giữ cổ phần của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang tại Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm để phục vụ nước cho các huyện phía Đông của tỉnh. Dự kiến, sau khi Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm đầu tư xong giai đoạn 2 tuyến ống cung cấp nước cho các huyện phía Đông - vùng thường xuyên bị hạn mặn của tỉnh, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang sẽ lập kế hoạch thoái vốn tại Công ty này.

b) Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang:

Công ty đầu tư vốn vào 03 Công ty thuộc ngành nước với tổng giá trị đã đầu tư là 10.384 triệu đồng. Trong đó:

- Đầu tư vào Công ty Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường trong lĩnh vực thiết kế chuyên dùng, giám sát tư vấn các công trình cấp thoát nước với tổng số tiền là 84 triệu đồng, chiếm 23,8% vốn điều lệ (đầu tư tháng 11/2006). Khoản đầu tư này có hiệu quả, hàng năm Công ty Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường chi trả lợi nhuận phát sinh theo tỷ lệ vốn góp cho Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang.

- Góp vốn hợp tác đầu tư xây dựng với Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm với tổng vốn góp là 7.933 triệu đồng, chiếm 2,04% vốn điều lệ (đầu tư tháng 7/2007), nhằm cung cấp nước sạch cho các huyện phía Đông. Hiện Nhà máy đang hoạt động nhưng chưa mang lại hiệu quả. Hàng năm, Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư cho toàn bộ khoản góp vốn này.

- Góp vốn hợp tác đầu tư xây dựng với Công ty cổ phần Nước và Môi trường Đồng Bằng (đầu tư tháng 10/2014) nhằm cung cấp nước sạch cho khu vực Hoà Hưng - An Hữu, huyện Cái Bè với tổng vốn góp đến ngày 30/6/2020 là 2.367 triệu đồng, chiếm 15% vốn điều lệ. Hiện dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020 CỦA CÁC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC VÀ CÔNG TY CỔ PHẦN CÓ VỐN NHÀ NƯỚC

1. Bảng tổng hợp kết quả giám sát doanh nghiệp:

TT	Tên doanh nghiệp	Phân loại DN	
		An toàn về TC	Mất an toàn về TC
1	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang	x	
2	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang	x	
3	Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Mỹ Tho	x	
4	Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang	x	
5	Công ty cổ phần Công trình đô thị Gò Công	x	

2. Đánh giá việc chấp hành chính sách chế độ:

Các doanh nghiệp nhà nước và công ty cổ phần có vốn nhà nước thực hiện tốt việc lập và gửi báo cáo giữa niên độ, báo cáo đánh giá tình hình tài chính theo quy định.

3. Đề xuất, kiến nghị:

- Đề nghị Trung ương sớm ban hành Bộ định mức kinh tế - kỹ thuật ngành khai thác thủy lợi để các địa phương có cơ sở xây dựng giá dịch vụ thủy lợi.

- Về quy định giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi: Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tiền Giang tại công văn số 1549/SNN& PTNT-TCTL ngày 29/4/2020 về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2021 - 2026, đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính sớm xem xét, ban hành quy định mức giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang để địa phương có cơ sở tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang báo cáo Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

(Đính kèm:

- Báo cáo giám sát tài chính của từng doanh nghiệp lập theo Biểu số 01-Mẫu số 02.

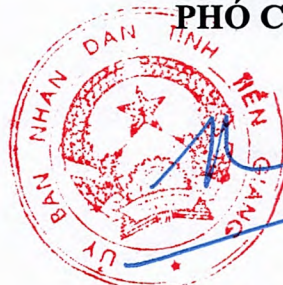
- Báo cáo kết quả giám sát tài chính của chủ sở hữu lập theo Biểu số 03)

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- VP: LĐVP,
Phòng KTTC (Luân);
- Lưu: VT, (Tú).

16

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Nghĩa

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÀI CHÍNH

(Ban hành kèm công văn số 436 /UBND-KTTC ngày 09 tháng 9 năm 2020 của UBND tỉnh Tiền Giang)

Tên chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang

Năm báo cáo: 06 tháng đầu năm 2020



TT	Tên doanh nghiệp	Doanh thu (tr.đồng)	Lợi nhuận thực hiện sau thuế (tr.đồng)	Nộp ngân sách số phát sinh trong kỳ (tr.đồng)	Phân loại doanh nghiệp		Ghi chú
					An toàn về TC	Có nguy cơ mất an toàn về TC	
1	Cty TNHH MTV Xổ số kiến thiết TG	1.756.914	249.179	825.000	x		
2	Cty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi TG	20.402	192	3	x		
3	Cty TNHH MTV Công trình đô thị Mỹ Tho	29.133	705	1.517	x		
4	Cty TNHH MTV Cấp nước TG	206.000	11.808	17.611	x		
5	Cty CP Công trình đô thị Gò Công	9.650	950	502	x		
	Tổng cộng	2.022.099	262.834	844.633			

BÁO CÁO GIÁM SÁT TÀI CHÍNH CỦA
CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI TIỀN GIANG
(Ban hành kèm công văn số 4362/UBND-KTTC ngày 03/9/2020 của UBND tỉnh Tiền Giang)

Tên Chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang

Năm báo cáo: 06 tháng đầu năm 2020

I. CHI TIẾT ĐÁNH GIÁ CỦA CHỦ SỞ HỮU

1. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2020	Biến động thực hiện 06th 2020 so với (tỷ lệ %)	
				Thực hiện 06 th 2019	KH 2020
1. Doanh thu và thu nhập khác	11.335	31.496	20.402	180%	65%
2. Chi phí	11.320	31.496	20.210	179%	64%
3. Lợi nhuận trước thuế	15	149	192		129%
4. Số phải nộp ngân sách	82	33	133		

Năm 2020, Công ty khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang được Ủy ban nhân dân tỉnh đặt hàng quản lý khai thác và bảo vệ hệ thống các dự án công trình trong toàn tỉnh, vận hành điều hòa nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và chủ động đảm bảo vận hành công trình công an toàn, phát huy hiệu quả các công trình thủy lợi luôn chú trọng việc theo dõi kiểm tra duy tu sửa chữa kịp thời, cũng như điều tiết nước hợp lý cung cấp nước cho sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh, không vì mục tiêu lợi nhuận.

Trong 06 tháng đầu năm 2020, Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang hoạt động hiệu quả, các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận đều vượt so với kế hoạch, cụ thể như sau:

- Doanh thu kế hoạch giao năm 2020 là 31.496 triệu đồng, Công ty thực hiện 06 tháng đầu năm là 20.402 triệu đồng, đạt 65% ; bằng 180% so với cùng kỳ năm 2019.

- Lợi nhuận kế hoạch giao năm 2020 là 149 triệu đồng, Công ty thực hiện 06 tháng đầu năm là 192 triệu đồng đạt 129% kế hoạch năm.

2. Tình hình tài chính của Doanh nghiệp:

a) Khả năng sinh lời:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Đến 30/6/2019	Đến 30/6/2020	Tỷ lệ TH 06th 2020 /6th 2019
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	15	192	
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	15	192	
3	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	311.686	311.610	99,98%
4	Tổng tài sản (bình quân ĐK, CK)	Tr.đồng	326.662	318.431	97,48%

Qua bảng số liệu trên cho thấy 6 tháng đầu năm 2020 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả hơn so với cùng kỳ năm 2019.

b) Khả năng thanh toán:

Khả năng thanh toán nợ đến hạn là khả năng thanh toán hiện thời được xác định bằng tỷ lệ giữa tài sản ngắn hạn hiện có so với nợ ngắn hạn. Trong 06 tháng đầu năm 2020, khả năng thanh toán nợ đến hạn của doanh nghiệp 3,9 lần (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn = 13.928 tr.đồng/7.770 tr.đồng), bình quân 1 đồng nợ ngắn hạn mà doanh nghiệp phải trả có 1,79 đồng tài sản ngắn hạn có thể sử dụng để thanh toán. Công ty có khả năng đảm bảo việc thanh toán các khoản nợ đến hạn.

c) Cơ cấu tài sản, nguồn vốn:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Đến 30/6/2019	Đến 30/6/2020
I	Tổng tài sản		328.535	320.414
1	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	22.647	13.928
2	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	305.888	306.486
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	6,89%	4,35%
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	93,11%	95,65%
II	Tổng nguồn vốn		328.535	320.414
1	Nợ phải trả	Tr.đồng	2.834	7.770
2	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	311.686	311.610
	+ <i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>311.021</i>	<i>311.021</i>
	+ <i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>665</i>	<i>589</i>
3	+ Nguồn kinh phí	Tr.đồng	14.015	1.034
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	0,86%	2.43%
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	99,14%	98,89%

Tổng tài sản, nguồn vốn tại thời điểm 30/6/2020 giảm 8.121 triệu đồng so với thời điểm 30/6/2019.

- Về cơ cấu tài sản: Tài sản dài hạn chiếm phần lớn trong cơ cấu tổng tài sản của doanh nghiệp, chủ yếu là khoản mục tài sản cố định 305.562 triệu đồng, chiếm 95,65% tổng tài sản. Các tài sản của công ty chủ yếu là các công trình công, kênh.

- Về cơ cấu nguồn vốn:

+ Tổng nợ phải trả tại thời điểm 30/6/2020 là 7.770 triệu đồng,

+ Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 30/6/2020 là 311.610 triệu đồng (bao gồm lợi nhuận sau thuế), chiếm tỷ lệ 97,25% trong tổng nguồn vốn của doanh nghiệp.

d) Tình hình bảo toàn và phát triển vốn:*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Cuối kỳ năm trước	Đến 30/6/2020	Thực hiện 06th/cuối kỳ năm trước
Vốn Chủ sở hữu (Mã số 410)	311.418	311.610	100%
+ <i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	311.021	311.021	100%
+ <i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	396	588	148%

Hệ số bảo toàn vốn của doanh nghiệp được xác định bằng vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp tại thời điểm báo cáo trên vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cuối kỳ năm trước. Trong 06 tháng đầu năm 2020, Công ty có hệ số bảo toàn vốn: $311.610/311.418 = 1$. Công ty bảo toàn được vốn.

3. Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản:*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Đến 30/6/2020
I	Tình hình quản lý và sử dụng tài sản	320.414
2	Tài sản ngắn hạn	13.928
	Trong đó:	
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	12.847
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	700
	- Hàng tồn kho	318
	- Tài sản ngắn hạn khác	62
2	Tài sản dài hạn	306.486
2.1	Các khoản phải thu dài hạn	924
2.2	Tài sản cố định	305.562
	- <i>Tổng nguyên giá</i>	<i>309.716</i>
	- <i>Hao mòn lũy kế</i>	<i>(4.154)</i>
II	Tình hình quản lý và sử dụng vốn	320.414
1	Nợ ngắn hạn	7.770
2	Nợ dài hạn	0
3	Vốn chủ sở hữu	311.610
4	Nguồn kinh phí và quỹ khác	1.034

a) Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp: Công ty không thực hiện đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp.

b) Tình hình quản lý và sử dụng tài sản:

+ Đối với tài sản ngắn hạn: Tổng tài sản ngắn hạn của Công ty đến 30/6/2020 là 13.928 triệu đồng (chiếm 4,35%/tổng tài sản).

+ Đối với tài sản cố định: Giá trị còn lại tài sản cố định của công ty đến 30/6/2020 là 305.562 triệu đồng (309.716 triệu đồng – 4.154 triệu đồng), chiếm 95,36% /tổng tài sản. Các tài sản của công ty chủ yếu là các công trình công, kênh.

+ Các tài sản cố định của Công ty phần lớn là các công trình thủy lợi không trích khấu hao.

c) Tình hình quản lý và sử dụng vốn:

+ Về công nợ phải thu: Tổng số nợ phải thu đến 30/6/2020 là 700 triệu đồng chủ yếu các khoản phải thu ngắn hạn.

+ Về công nợ phải trả: Tổng số nợ phải trả đến 30/6/2020 là 7.770 triệu đồng, chủ yếu là phải trả người lao động và quỹ khen thưởng, phúc lợi, trong đó không có nợ quá hạn.

4. Tình hình chấp hành chế độ chính sách:

- Chính sách thuế: Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ kê khai và nộp thuế theo quy định. Trong 06 tháng đầu năm 2020, Công ty đã nộp ngân sách là 133 triệu đồng (trong đó thuế TNCN năm 2019 chuyển sang là 130 triệu đồng, 3 triệu thuế môn bài năm 2020).

- Chính sách tiền lương: Công ty thực hiện việc trích lập quỹ và chế độ chi trả lương, thưởng theo quy định tại Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016. Trong 06 tháng đầu năm 2020, số lao động thực tế sử dụng bình quân là 164 người (trong đó: viên chức quản lý: 04 người, Người lao động: 160 người), đạt 100% so với kế hoạch; quỹ lương thực hiện người lao động là 8.325 triệu đồng, thu nhập bình quân của người lao động là 8.671.875 đồng/người/tháng.

5. Tình hình thực hiện nghĩa vụ công ích

Công ty thực hiện quản lý công trình hoàn thành tốt về chất lượng, đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật, có phương án bảo vệ chống xuống cấp công trình phục vụ sản xuất và dân sinh. Công tác phòng chống lụt bão đã tổ chức tốt mạng lưới đo đạc khí tượng thủy văn phục vụ công tác ngăn mặn và phòng chống lụt bão trong toàn tỉnh.

II. KẾT LUẬN CỦA CHỦ SỞ HỮU

- Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình thủy lợi hoạt động nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao là đảm bảo nguồn nước để phục vụ sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân toàn tỉnh, không vì mục tiêu lợi nhuận.

- Tiếp tục phát huy hoạt động phong trào thi đua như vệ sinh thông thoáng lòng lè kênh, đảm bảo nước tưới cho nông nghiệp đạt chỉ tiêu kế hoạch, nâng cao kỹ năng quản lý, từng bước quản lý được khối lượng nước sử dụng.

- Công ty có kế hoạch thực hiện trực vớt lục bình, giải tỏa lòng lè kênh, phát quan cây cỏ, khai thông dòng chảy phục vụ sản xuất.

- Đề nghị Trung ương sớm ban hành Bộ định mức kinh tế kỹ thuật ngành khai thác thủy lợi để các địa phương có cơ sở xây dựng giá dịch vụ thủy lợi.

- Về quy định giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi: Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tiền Giang tại công văn số 1549/SNN& PTNT-TCTL ngày 29/4/2020 về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2021-2026, đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính sớm xem xét, ban hành quy định mức giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang để địa phương có cơ sở tổ chức thực hiện.

- Phân loại doanh nghiệp: Chưa có dấu hiệu mất an toàn tài chính./.

TIỀN GIANG

**BÁO CÁO GIÁM SÁT TÀI CHÍNH CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ GÒ CÔNG**

(Ban hành kèm theo công văn số 436/UBND-KTTC ngày 09 / 9 /2020 của UBND tỉnh TG)

Tên Chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang

Năm báo cáo: 06 tháng đầu năm 2020

I. CHI TIẾT ĐÁNH GIÁ CỦA CHỦ SỞ HỮU:

1. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2020	Biến động thực hiện 06th 2020 so với (tỷ lệ %)	
				Thực hiện 06 th 2019	Kế hoạch 2020
1. Doanh thu và thu nhập khác	5.274	21.000	9.650	182,97%	45,95%
2. Chi phí	5.014	19.600	8.462	168,77%	43,17%
3. Lợi nhuận trước thuế	260	1.400	1.188	456,92%	84,86%
4. Số đã nộp ngân sách	793	1.900	1.228	154,85%	64,63%

Do đặc thù của Công ty là hoạt động công ích, nguồn doanh thu chủ yếu là dựa vào thực hiện các dịch vụ công cộng do Nhà nước đặt hàng là chủ yếu.

Trong 06 tháng đầu năm 2020, Công ty hoạt động hiệu quả, các chỉ tiêu doanh thu, chi phí, lợi nhuận đều vượt so với cùng kỳ năm trước

- Doanh thu kế hoạch giao năm 2020 là 21.000 triệu đồng, Công ty thực hiện 06 tháng đầu năm 2020 là 9.650 triệu đồng, đạt 45,95% kế hoạch năm bằng 182,97% so với thực hiện 06 tháng đầu năm 2019 chủ yếu là do nhà nước điều chỉnh tăng định mức phí thu gom rác.

- Lợi nhuận kế hoạch năm 2020 là 1.400 triệu đồng, Công ty thực hiện 06 tháng đầu năm 2020 là 1.188 triệu đồng, đạt 84,86% kế hoạch năm. Chủ yếu do công ty chưa phản ánh kịp thời và đầy đủ chi phí thực tế phát sinh trong kỳ như: chi phí tiền lương (công ty chỉ mới tạm chi tiền lương cho người lao động theo lương hệ số), chưa trích đủ một số khoản chi phí phải trả.

2. Tình hình tài chính của Doanh nghiệp:

a) Khả năng sinh lời:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Đến 30/6/2019	Đến 30/6/2020	Tỷ lệ TH 06th 2020 /6th 2019
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	260	1.188	456,92%
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	208	950	456,73%

3	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	6.648	7.444	111,97%
4	Tổng tài sản (bình quân ĐK,CK)	Tr.đồng	10.828	11.653	107,61%
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu	%	3,91%	15,96%	408,09%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	3,13%	12,76%	407,89%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA)	%	1,92%	8,15%	424,41%

Qua bảng số liệu trên cho thấy 6 tháng đầu năm 2020 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả hơn so với cùng kỳ năm 2019.

b) Khả năng thanh toán:

Khả năng thanh toán nợ đến hạn là khả năng thanh toán hiện thời được xác định bằng tỷ lệ giữa tài sản ngắn hạn hiện có so với nợ ngắn hạn. Trong 06 tháng đầu năm 2020, khả năng thanh toán nợ đến hạn của doanh nghiệp là 5,4 lần (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn = 3.586 tr.đồng/663 tr.đồng), bình quân 01 đồng nợ ngắn hạn mà doanh nghiệp phải trả có 5,4 đồng tài sản ngắn hạn có thể sử dụng để thanh toán. Công ty có khả năng đảm bảo việc thanh toán các khoản nợ đến hạn.

c) Cơ cấu tài sản, nguồn vốn:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Đến 30/6/2019	Đến 30/6/2020
I	Tổng tài sản		10.828	9.640
1	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	5.069	3.586
2	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	5.759	6.055
3	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	46,81%	37,20%
4	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	53,19%	62,81%
II	Tổng nguồn vốn		10.828	9.640
1	Nợ phải trả	Tr.đồng	4.180	2.196
2	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	6.648	7.444
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	38,60%	22,78%
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	61,40%	77,22%

Tổng tài sản, nguồn vốn tại thời điểm 30/6/2020 là 9.640 triệu đồng, giảm 1.188 triệu đồng so với thời điểm 30/6/2019. Trong đó:

- Về cơ cấu tài sản:

+ Tài sản ngắn hạn tại thời điểm 30/6/2020 là 3.586 triệu đồng, chiếm 37,20%% trong tổng tài sản.

+ Tài sản dài hạn tại thời điểm 30/6/2020 là 6.055 triệu đồng, chiếm 62,81% trong tổng tài sản.

- Về cơ cấu nguồn vốn:
- + Tổng nợ phải trả tại thời điểm 30/6/2020 là 2.196 triệu đồng, chiếm 22,78% trong tổng nguồn vốn của doanh nghiệp,
- + Tổng vốn chủ sở hữu tại thời điểm 30/6/2020 là 7.444 triệu đồng, trong đó vốn góp của chủ sở hữu là 6.450 triệu đồng.

d) Tình hình bảo toàn và phát triển vốn:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Cuối kỳ năm trước	Đến 30/6/2020	Thực hiện 06th/cuối kỳ năm trước
Vốn Chủ sở hữu	7.434	7.444	100,1%
<i>Trong đó:</i>			
+ <i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	6.450	6.450	100%
+ <i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	993	950	95,67%

Công ty hoạt động có hiệu quả nên bảo toàn và phát triển được vốn.

3. Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Đến 30/6/2020
I	Tình hình quản lý và sử dụng tài sản	9.640
1	Tài sản ngắn hạn	3.586
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	650
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	2.308
	- Hàng tồn kho	618
	- Tài sản ngắn hạn khác	10
2	Tài sản dài hạn	6.054
2.1	Tài sản cố định	5.492
	- Tổng nguyên giá	11.624
	- Hao mòn lũy kế	6.132
2.2	Tài sản dài hạn	562
II	Tình hình quản lý và sử dụng vốn	9.640
1	Nợ ngắn hạn	663
2	Nợ dài hạn	1.533
3	Vốn chủ sở hữu	7.444

a) Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp: Công ty không đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp.

b) Tình hình quản lý và sử dụng tài sản:

- Đối với tài sản ngắn hạn: Tổng tài sản ngắn hạn của Công ty đến thời điểm 30/6/2020 là 3.586 triệu đồng (chiếm 37,20%/tổng tài sản).

- Đối với tài sản cố định: Giá trị còn lại tài sản cố định của Công ty đến thời điểm 30/6/2020 là 5.492 triệu đồng (chiếm 56,97% /tổng tài sản).

- Công ty thực hiện trích khấu hao TSCĐ theo quy định. Trong 06 tháng đầu năm 2020, Công ty trích khấu hao là 407 triệu đồng. Đối với các tài sản cố định đã khấu hao hết Công ty quản lý tốt, tiếp tục sử dụng phục vụ sản xuất kinh doanh.

c) Tình hình quản lý và sử dụng vốn:

- Về công nợ phải thu: Tổng số nợ phải thu đến 30/6/2020 là 2.308 triệu đồng, chủ yếu là tiền dịch vụ công ích Phòng Quản lý Đô thị chưa thanh toán cho Công ty trong 6 tháng đầu năm. Công ty không có nợ khó đòi, nợ chậm luân chuyển.

- Về công nợ phải trả: Tổng số nợ phải trả đến 30/6/2020 là 2.196 triệu đồng, chủ yếu là các khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn, không có nợ quá hạn.

4. Tình hình chấp hành chế độ chính sách:

- Chính sách thuế: Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ kê khai và nộp thuế theo quy định. Trong 06 tháng đầu năm 2020, Công ty đã nộp ngân sách là 1.228 triệu đồng (trong đó: năm trước chuyển sang 726 triệu đồng, phát sinh trong kỳ 502 triệu đồng).

- Chính sách tiền lương: Công ty thực hiện việc trích lập quỹ và chế độ chi trả lương, thưởng theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH. Trong 06 tháng đầu năm 2020 số lao động thực tế sử dụng bình quân là 75 người (trong đó: 03 người quản lý và 72 người lao động), quỹ lương thực hiện của người lao động là 2.884 triệu đồng, thu nhập bình quân người lao động là 6,4 triệu đồng/người/tháng.

5. Tình hình thực hiện nghĩa vụ công ích:

Công ty thực hiện hoàn thành khối lượng các hạng mục về vệ sinh môi trường, bảo dưỡng Công viên cây xanh, duy tu cầu đường thoát nước, duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng, bảo vệ công viên theo kế hoạch đã được ký kết giữa Công ty và phòng Quản lý đô thị; Chất lượng các hạng mục thực hiện đạt yêu cầu, đạt chất lượng, đúng theo định mức, đơn giá quy định, được các ngành liên quan của thành phố nghiệm thu công việc hàng ngày, hàng tháng, họp quyết toán hàng quý. Tuy nhiên, việc thanh quyết toán kinh phí công ích các công trình còn chậm so với tiến độ thực hiện nên cũng ảnh hưởng phần nào đến hoạt động của Công ty.

II. KẾT LUẬN CỦA CHỦ SỞ HỮU:

- Trong 06 tháng đầu năm 2020, Công ty thực hiện có hiệu quả với tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu đạt 18,42% (bình quân 3,07%/tháng).

- Phân loại doanh nghiệp: Chưa có dấu hiệu mất an toàn tài chính./.

**BÁO CÁO GIÁM SÁT TÀI CHÍNH CỦA
CÔNG TY TNHH MTV CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ MỸ THO**

(Ban hành kèm công văn số 434/UBND-KTTC ngày 03/9 /2020 của UBND tỉnh Tiền Giang)

Tên Chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang

Năm báo cáo: 06 tháng năm 2020

I. CHI TIẾT ĐÁNH GIÁ CỦA CHỦ SỞ HỮU

1. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2020	Biến động thực hiện 06th 2020 so với (tỷ lệ %)	
				Thực hiện 06 th 2019	KH 2020
1. Doanh thu và thu nhập khác	20.232	85.750	29.133	143,99%	33,97%
2. Chi phí	19.346	83.150	28.252	146,04%	33,98%
3. Lợi nhuận trước thuế	886	2.600	881	99,44	33,88%
4. Số đã nộp ngân sách	1.824	4.800	2.171	119,02%	45,23%

Do đặc thù của Công ty là hoạt động công ích, nguồn doanh thu chủ yếu là dựa vào thực hiện các dịch vụ công cộng do Nhà nước đặt hàng. Trong 06 tháng đầu năm 2020, Công ty đã thực hiện khối lượng công việc ký Hợp đồng với các đơn vị trong các lĩnh vực thu gom, vận chuyển, xử lý rác; xây dựng công trình cầu đường, nhà cửa,... nên Công ty đã hạch toán vào giá thành các khoản chi phí phát sinh như: vật tư, nhân công, chi phí khác nhưng chưa được nghiệm thu thanh quyết toán kịp thời nên Công ty chưa ghi nhận doanh thu dẫn đến kết quả kinh doanh chưa đạt kế hoạch đề ra.

- Doanh thu kế hoạch giao năm 2020 là 85.750 triệu đồng, Công ty thực hiện 06 tháng đầu năm 2020 là 29.133 triệu đồng, đạt 33,97% kế hoạch năm bằng 143,99% so với thực hiện 06 tháng đầu năm 2019.

- Lợi nhuận kế hoạch năm 2020 là 2.600 triệu đồng, Công ty thực hiện 06 tháng đầu năm 2020 là 881 triệu đồng, đạt 33,88% kế hoạch năm.

2. Tình hình tài chính của Doanh nghiệp:

a) Khả năng sinh lời:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Đến 30/6/2019	Đến 30/6/2020	Tỷ lệ TH 06th 2020 /6th2019
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	886	881	
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	709	705	
3	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	39.179	39.139	100,81%

4	Tổng tài sản (bình quân ĐK, CK)	Tr.đồng	52.654	48.248	91,63%
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu	%	2,26%	2,25%	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	1,83%	1,80%	
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA)	%	1,35%	1,46%	

So với năm 2019 khả năng sinh lời của Công ty giảm, do nhiều công trình chưa được nghiệm thu thanh quyết toán kịp thời nên khả năng sinh lợi 06 tháng đầu năm còn rất thấp so với chỉ tiêu kế hoạch được giao cả năm.

b) Khả năng thanh khoản:

Khả năng thanh toán nợ đến hạn là khả năng thanh toán hiện thời được xác định bằng tỷ lệ giữa tài sản ngắn hạn hiện có so với nợ ngắn hạn. Trong 06 tháng đầu năm 2019, khả năng thanh toán nợ đến hạn của doanh nghiệp 2,13 lần (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn = 35.677 tr.đồng/16.773 tr.đồng), bình quân 1 đồng nợ ngắn hạn mà doanh nghiệp phải trả có 2,13 đồng tài sản ngắn hạn có thể sử dụng để thanh toán. Công ty có khả năng đảm bảo việc thanh toán các khoản nợ đến hạn.

c) Cơ cấu tài sản, nguồn vốn:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Đến 30/6/2019	Đến 30/6/2020
I	Tổng tài sản		55.952	48.027
1	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	35.677	30.400
2	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	20.275	17.627
3	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	63,76%	63,30%
4	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	36,24%	36,70%
II	Tổng nguồn vốn		55.952	48.027
1	Nợ phải trả	Tr.đồng	16.773	8.536
2	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	39.179	39.491
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	29,98%	17,77%
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	70,02%	82,23%

Tổng tài sản, nguồn vốn tại thời điểm 30/6/2020 là 48.027 triệu đồng, giảm 7.925 triệu đồng so với thời điểm 30/6/2019. Trong đó:

- Về cơ cấu tài sản:

+ Tài sản ngắn hạn chiếm phần lớn trong cơ cấu tổng tài sản của doanh nghiệp (chiếm 63,30%), chủ yếu hàng tồn kho là 15.081 triệu đồng, chủ yếu phục vụ cho các đội xây dựng cầu đường thoát nước, đội cơ điện, đội cây xanh.

- Về cơ cấu nguồn vốn:

+ Tổng nợ phải trả tại thời điểm 30/6/2020 giảm 8.237 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2019, chiếm tỷ lệ 17,77% trong tổng nguồn vốn của doanh nghiệp.

+ Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 30/6/2020 (bao gồm lợi nhuận sau thuế) tăng 312 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước, chiếm tỷ lệ 82,23% trong tổng nguồn vốn của doanh nghiệp.

d) Tình hình bảo toàn và phát triển vốn:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Cuối kỳ năm trước	Đến 30/6/2020	Thực hiện 06th/cuối kỳ năm trước
Vốn Chủ sở hữu	38.786	39.491	101,8%
<i>Trong đó:</i>			
+ <i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	32.161	32.161	100%
+ <i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>		705	

Hệ số bảo toàn vốn của doanh nghiệp được xác định bằng vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp tại thời điểm báo cáo trên vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cuối kỳ năm trước: $39.491/38.786 = 1,02$. Công ty bảo toàn được vốn. Công ty cần tiếp tục duy trì và phát huy trong 6 tháng cuối năm.

3. Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Đến 30/6/2020
I	Tình hình quản lý và sử dụng tài sản	48.027
1	Tài sản ngắn hạn	30.400
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	8.184
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	6.841
	- Hàng tồn kho	15.080
	- Tài sản ngắn hạn khác	295
2	Tài sản dài hạn	17.627
2.1	Tài sản cố định hữu hình	16.985
	- <i>Tổng nguyên giá</i>	<i>37.104</i>
	- <i>Trích khấu hao trong kỳ</i>	<i>20.119</i>
2.2	Tài sản cố định vô hình	642
II	Tình hình quản lý và sử dụng vốn	48.027
1	Nợ ngắn hạn	6.786
2	Nợ dài hạn	1.750

3	Vốn chủ sở hữu	39.491
---	----------------	--------

a) Tình hình đầu tư ra ngoài doanh nghiệp: Hiện nay, Công ty không đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp.

b) Tình hình quản lý và sử dụng tài sản:

- Đối với tài sản ngắn hạn: Tổng tài sản ngắn hạn của Công ty đến 30/6/2020 là 30.400 triệu đồng (chiếm 63,30%/tổng tài sản). Hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu là thực hiện nhiệm vụ công ích về vệ sinh môi trường, bảo dưỡng công viên cây xanh, duy tu cầu đường thoát nước, duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng, bảo vệ công viên.

- Đối với tài sản cố định hữu hình trong 06 tháng đầu năm 2020:

+ Công ty đã trích khấu hao TSCĐ theo quy định là 20.119 triệu đồng, Công ty thực hiện trích khấu hao các tài sản cố định đã đầu tư theo quy định.

+ Giá trị còn lại tài sản cố định của Công ty đến 30/6/2020 là 16.985 triệu đồng (chiếm 35,37% /tổng tài sản).

+ TSCĐ đã khấu hao hết Công ty tiếp tục sử dụng với tổng nguyên giá là 8.825 triệu đồng, Công ty quản lý tốt để phục vụ sản xuất kinh doanh.

c) Tình hình quản lý và sử dụng vốn:

+ Về công nợ phải thu: Tổng công nợ phải thu đến 30/6/2020 là 6.841 triệu đồng. Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi đến 30/6/2020 là 258 triệu đồng.

+ Về công nợ phải trả: Tổng công nợ phải trả đến 30/6/2020 là 8.536 triệu đồng, trong đó: người mua trả tiền trước ngắn hạn là 9.814 triệu đồng; quỹ khen thưởng, phúc lợi âm 6.306 triệu đồng (nguyên nhân chủ yếu là do Công ty giảm số trích Quỹ khen thưởng phúc lợi theo quy định để có nguồn thực hiện nộp khắc phục theo Kết luận của Thanh tra tỉnh và cơ quan Cảnh sát điều tra với số tiền là 4.695.889.394 đồng (gồm: năm 2016 là 4.000.000.000 đồng, năm 2019 là 695.889.394 đồng).

4. Tình hình chấp hành chế độ chính sách:

- Chính sách thuế: Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ kê khai và nộp thuế theo quy định. Trong 06 tháng đầu năm 2020, Công ty đã nộp ngân sách là 2.171 triệu đồng, trong đó: số còn phải nộp năm trước chuyển sang 877 triệu đồng, số phải nộp trong 6 tháng đầu năm 2020 là 1.517 triệu đồng.

- Chính sách tiền lương: Công ty thực hiện việc trích lập quỹ và chế độ chi trả lương, thưởng theo quy định tại Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Trong 06 tháng đầu năm 2020 số lao động thực tế tại Công ty là 424 người (trong đó: 04 người quản lý doanh nghiệp và 420 người lao động), quỹ lương thực hiện của người lao động là 18.206 triệu đồng, thu nhập bình quân người lao động đạt 7,22 triệu đồng/người/tháng.

5. Tình hình thực hiện nghĩa vụ công ích:

Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính của Công ty là dịch vụ công ích phục vụ công cộng. Hàng năm, Công ty thực hiện hoàn thành khối lượng các

hạng mục về vệ sinh môi trường, bảo dưỡng Công viên cây xanh, duy tu cầu đường thoát nước, duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng, bảo vệ công viên theo kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho phê duyệt và uỷ quyền cho Phòng Quản lý đô thị và Phòng Tài nguyên và Môi trường ký kết hợp đồng với Công ty; Chất lượng các hạng mục thực hiện đạt yêu cầu, đạt chất lượng, đúng theo định mức, đơn giá quy định, được các ngành liên quan của thành phố nghiệm thu công việc, hợp quyết toán hàng quý. Bên cạnh đó, Công ty phát triển thêm hoạt động kinh doanh khác như: xây dựng công trình cầu đường, nhà cửa, công trình điện, công trình trồng cây xanh; sửa chữa xe cơ giới,... để đảm bảo đạt doanh thu, lợi nhuận theo kế hoạch đề ra.

Khó khăn:

Là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước hoạt động trên lĩnh vực công ích, nguồn doanh thu chủ yếu dựa vào thực hiện các dịch vụ công cộng do Nhà nước đặt hàng, nghiệm thu và thanh toán. Tuy nhiên, việc nghiệm thu thanh quyết toán còn chậm so với tiến độ thực hiện nên ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. KẾT LUẬN CỦA CHỦ SỞ HỮU:

- Đề nghị Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Mỹ Tho xây dựng, ban hành Quy chế sử dụng Quỹ Khen thưởng phúc lợi đảm bảo dân chủ, minh bạch có sự tham gia của Ban chấp hành công đoàn và công khai trong doanh nghiệp trước khi thực hiện. Quy chế phải đảm bảo Quỹ Khen thưởng phúc lợi chỉ cho người lao động không vượt số được trích theo chế độ quy định và khắc phục số đã chi vượt

- Phân loại doanh nghiệp: Chưa có dấu hiệu mất an toàn tài chính./.



**BÁO CÁO GIÁM SÁT TÀI CHÍNH CỦA
CÔNG TY TNHH MTV CẤP NƯỚC TIỀN GIANG**

(Ban hành kèm theo công văn số 430/UBND-KTTC ngày 09/9/2020 của UBND tỉnh Tiền Giang)

Tên Chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang

Năm báo cáo: 06 tháng đầu năm 2020

I. CHI TIẾT ĐÁNH GIÁ CỦA CHỦ SỞ HỮU

1. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2020	Biến động thực hiện 06th 2020 so với (tỷ lệ %)	
				Thực hiện 06 tháng 2019	KH 2020
1. Doanh thu và thu nhập khác	184.506	363.630	206.000	111,65%	56,65%
2. Chi phí	167.706	347.630	191.152	113,98%	54,99%
3. Lợi nhuận trước thuế	16.800	16.000	14.848	88,38%	92,80%
4. Số đã nộp ngân sách	13.806	23.000	24.738	179,18%	107,56%

Do đặc thù của Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang là khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch để phục vụ cho nhu cầu của người dân trên địa bàn tỉnh. 6 tháng đầu năm là mùa nắng, hạn mặn, nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt của người dân tăng cao nên Công ty đạt doanh thu và lợi nhuận cao. Tuy nhiên, trong 6 tháng cuối năm doanh thu và lợi nhuận giảm, nguyên nhân là người dân chủ yếu sử dụng nước mưa và Công ty tập trung duy tu sửa chữa hệ thống đường ống thay mới đồng hồ nước định kỳ,.. dẫn đến chi phí tăng.

Trong 06 tháng đầu năm 2020, Công ty đạt chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận so với kế hoạch, cụ thể như sau:

- Doanh thu kế hoạch năm 2020 là 36.630 triệu đồng, Công ty thực hiện là 206.000 triệu đồng, đạt 56,65% kế hoạch năm bằng 111,65% so với thực hiện 06 tháng đầu năm 2019.

- Lợi nhuận kế hoạch năm 2020 là 16.000 triệu đồng, Công ty thực hiện là 14.848 triệu đồng, đạt 92,8% kế hoạch năm, so với cùng kỳ năm trước bằng 92,8%, giảm 1.952 triệu đồng.

- Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu là 7,2%.

2. Tình hình tài chính của Doanh nghiệp:

a) Khả năng sinh lời:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Đến 30/6/2019	Đến 30/6/2020	Tỷ lệ TH 06th 2020 /6th 2019
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	16.800	14.848	88,38%
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	13.440	11.808	87,86%
3	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	346.418	348.351	100,56%
4	Tổng tài sản (bình quân ĐK, CK)	Tr.đồng	539.897	549.181	101,72%
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu	%	4,85%	4,26%	87,89%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	3,88%	3,39%	87,37%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA)	%	2,49%	2,15%	86,37%

Công ty đã tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động. Thể hiện tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu 4,26%, đạt bình quân 0,71%/tháng.

b) Khả năng thanh toán:

Khả năng thanh toán nợ đến hạn là khả năng thanh toán hiện thời được xác định bằng tỷ lệ giữa tài sản ngắn hạn hiện có so với nợ ngắn hạn. Trong 06 tháng đầu năm 2020, khả năng thanh toán nợ đến hạn của doanh nghiệp 1,2 lần (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn = 87.688 tr.đồng/73.470 tr.đồng), bình quân 1 đồng nợ ngắn hạn mà doanh nghiệp phải trả có 1,2 đồng tài sản ngắn hạn có thể sử dụng để thanh toán. Công ty có khả năng đảm bảo việc thanh toán các khoản nợ đến hạn.

c) Cơ cấu tài sản, nguồn vốn:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Đến 30/6/2019	Đến 30/6/2020
I	Tổng tài sản		552.429	549.838
1	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	111.357	87.688
2	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	441.072	462.150
3	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	20,16%	15,95%
4	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	79,84%	84,05%

II	Tổng nguồn vốn		552.429	549.838
1	Nợ phải trả	Tr.đồng	206.011	201.487
2	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	346.418	348.351
	+ <i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>316.307</i>	<i>326.348</i>
	+ <i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, gồm:</i>		<i>30.111</i>	<i>22.003</i>
	. <i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>16.671</i>	<i>10.195</i>
	. <i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>		<i>13.440</i>	<i>11.808</i>
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	37,29%	36,64%
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	62,71%	63,36%

Tổng tài sản, nguồn vốn tại thời điểm 30/6/2020 giảm 2.591 triệu đồng so với thời điểm 30/6/2019. Trong đó:

- Về cơ cấu tài sản:

Tài sản dài hạn chiếm phần lớn trong cơ cấu tổng tài sản của doanh nghiệp, chủ yếu là khoản mục tài sản cố định 423.350 triệu đồng, và tài sản dở dang dài hạn 27.665 triệu đồng.

- Về cơ cấu nguồn vốn:

+ Tổng nợ phải trả tại thời điểm 30/6/2020 là 201.487 triệu đồng, trong đó chủ yếu nợ vay dài hạn là 128.017 triệu đồng (dùng để đầu tư tuyến ống tiếp nhận nước sạch từ hệ thống cấp nước Đồng Tâm phân phối cho Thị xã Gò Công và Gò Công Đông và Dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước cho huyện Tân Phú Đông,...); nợ ngắn hạn 73.470 triệu đồng. Tổng nợ phải trả giảm 4.524 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2019, chiếm tỷ lệ 36,64% tổng nguồn vốn.

+ Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 30/6/2020 (bao gồm lợi nhuận sau thuế) là 348.351 triệu đồng, tăng 1.933 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước, chiếm tỷ lệ 63,36% tổng nguồn vốn.

d) Tình hình bảo toàn và phát triển vốn:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Cuối kỳ năm trước	Đến 30/6/2020	Thực hiện 06th/cuối kỳ năm trước
Vốn Chủ sở hữu	330.963	348.351	105,3%
<i>Trong đó:</i>			
+ <i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	320.768	326.348	100,5%
+ <i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	10.195	22.003	

. LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		10.195	
. LNST chưa phân phối kỳ này	10.195	11.808	

Hệ số bảo toàn vốn của doanh nghiệp được xác định bằng vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp tại thời điểm báo cáo trên vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp cuối kỳ năm trước: $348.351/330.963 = 1,05$. Công ty bảo toàn được vốn. Công ty cần tiếp tục duy trì và phát huy trong 6 tháng cuối năm.

3. Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Đến 30/6/2020
I	Tình hình quản lý và sử dụng tài sản	549.838
1	Tài sản ngắn hạn	87.688
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	22.570
	- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1.680
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	37.573
	- Hàng tồn kho	25.437
	- Tài sản ngắn hạn khác	427
2	Tài sản dài hạn	462.150
2.1	Tài sản cố định	427.474
	Trong đó:	
	- Tổng nguyên giá	829.243
	- Trích khấu hao trong kỳ	401.769
2.2	Tài sản dở dang dài hạn	27.665
2.3	Đầu tư tài chính dài hạn	2.451
2.4	Tài sản dài hạn khác	4.560
II	Tình hình quản lý và sử dụng vốn	549.838
1	Nợ ngắn hạn	73.470
2	Nợ dài hạn	128.017
3	Vốn chủ sở hữu	348.351

a) **Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:** Công ty đầu tư vốn vào 03 Công ty thuộc ngành nước với tổng giá trị đã đầu tư là 10.384 triệu đồng. Trong đó:

- Đầu tư vào Công ty Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường trong lĩnh vực thiết kế chuyên dùng, giám sát tư vấn các công trình cấp thoát nước với tổng số tiền là 84 triệu đồng, chiếm 23,8% vốn điều lệ (đầu tư tháng 11/2006). Khoản đầu tư này có hiệu quả, hàng năm Công ty Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường chi trả lợi nhuận phát sinh theo tỷ lệ vốn góp cho Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang.

- Góp vốn hợp tác đầu tư xây dựng với Công ty Cổ phần nước Đồng Tâm với tổng vốn góp là 7.933 triệu đồng, chiếm 2,04% vốn điều lệ (đầu tư tháng 7/2007), nhằm cung cấp nước sạch cho các huyện phía đông. Hiện Nhà máy đang hoạt động nhưng chưa mang lại hiệu quả. Hàng năm, Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư cho toàn bộ khoản góp vốn này.

- Góp vốn hợp tác đầu tư xây dựng với Công ty cổ phần Nước và Môi trường Đồng Bằng (đầu tư tháng 10/2014) nhằm cung cấp nước sạch cho khu vực Hoà Hưng - An Hữu - Cái Bè với tổng vốn góp đến ngày 30/6/2020 là 2.367 triệu đồng, chiếm 15% vốn điều lệ. Hiện dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

b) Tình hình quản lý và sử dụng tài sản:

- Đối với tài sản cố định: Giá trị còn lại tài sản cố định của Công ty đến 30/6/2020 là 427.474 triệu đồng (chiếm 77,74% /tổng tài sản).

- Đối với tài sản lưu động: Tổng tài sản lưu động của Công ty đến 30/6/2020 là 87.688 triệu đồng (chiếm 15,95%/tổng tài sản).

- Thực hiện trích khấu hao TSCĐ theo quy định. Trong 06 tháng đầu năm 2020, Công ty trích khấu hao là 401.769 triệu đồng. Đối với các tài sản cố định đã khấu hao hết Công ty quản lý tốt, tiếp tục sử dụng phục vụ sản xuất kinh doanh.

c) Tình hình quản lý và sử dụng vốn:

- Về công nợ phải thu: Tổng công nợ phải thu đến 30/6/2020 là 38.333 triệu đồng (trong đó: phải thu tiền nước, thuê bao, phí lắp đặt, thi công là 32.280 triệu đồng). Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi đến 30/6/2020 là 799 triệu đồng.

- Về công nợ phải trả: Tổng công nợ phải trả đến 30/6/2020 là 201.487 triệu đồng, chủ yếu là phải trả người bán là 21.068 triệu đồng, phải trả người lao động là 22.038 triệu đồng, vay và nợ thuê tài chính dài hạn là 126.911 triệu đồng.

4. Tình hình chấp hành chế độ chính sách:

- Chính sách thuế: Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ kê khai và nộp thuế theo quy định. Trong 06 tháng đầu năm 2020, Công ty đã nộp ngân sách là 24.738 triệu đồng gồm: 7.127 triệu đồng (năm trước chuyển sang) và 17.611 triệu đồng (phát sinh trong kỳ, đạt 85,8% số thuế phát sinh phải nộp trong kỳ là 20.526 triệu đồng).

- Chính sách tiền lương: Công ty thực hiện việc trích lập quỹ và chế độ chi trả lương, thưởng theo quy định tại Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH và Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Trong 06 tháng đầu năm 2020 số lao động thực tế tại Công ty là 501 lao động (06

người quản lý doanh nghiệp và 495 người lao động), tổng quỹ lương thực hiện 6 tháng đầu năm là 43.993 triệu đồng (trong đó: người lao động là 43.178 triệu đồng, thu nhập bình quân của người lao động là 14,5 triệu đồng/người/tháng; người quản lý là 815 triệu đồng, thu nhập bình quân của người quản lý là 22,6 triệu đồng/người/tháng).

II. KẾT LUẬN CỦA CHỦ SỞ HỮU

Trong 06 tháng đầu năm 2020, Công ty có nhiều giải pháp tích cực để tăng doanh thu, tiết giảm chi phí, kết quả đạt lợi nhuận cao hơn so với cùng kỳ năm 2019. Công ty cần tiếp tục phát huy trong thời gian tới.

- Phân loại doanh nghiệp: Chưa có dấu hiệu mất an toàn tài chính./.

ĐIỂM GIẤY

**BÁO CÁO GIÁM SÁT TÀI CHÍNH CỦA
CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT TIỀN GIANG**

(Ban hành kèm công văn số 442/UBND-KTTC ngày 09 / 9 /2020 của UBND tỉnh Tiền Giang)

Tên Chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang

Năm báo cáo: 06 tháng đầu năm 2020

I. CHI TIẾT ĐÁNH GIÁ CỦA CHỦ SỞ HỮU

1. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2020	Biến động thực hiện 06th 2020 so với (tỷ lệ %)	
				Thực hiện 06 th 2019	KH 2020
1. Doanh thu xổ số	1.886.499	3.724.900	1.756.914	93,13%	47,17%
2. Chi phí	1.544.440	3.099.400	1.452.637	94,06%	46,87%
3. Lợi nhuận xổ số trước thuế	342.059	625.500	304.277	88,95%	48,65%
4. Số đã nộp ngân sách	910.000	1.650.000	825.000	90,66%	50%

***Ghi chú:** Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận kế hoạch năm 2020 của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang xác định trên ngành nghề kinh doanh chính là kinh doanh vé số truyền thống.*

- Trong 06 tháng đầu năm 2020, tình hình dịch bệnh COVID-19 trong và ngoài nước diễn biến rất phức tạp, sự lây nhiễm ngày càng tăng làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Nhằm ứng phó và ngăn chặn sự lây nhiễm dịch Covid-19 lan rộng trong cộng đồng, Chính phủ đã có Thông báo số 133/TB-VPCP ngày 29/3/2020 về việc tạm dừng dịch vụ xổ số, trò chơi có thưởng, hoạt động casino trong vòng 15 ngày, kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 và công văn số 32/CV-KVMN ngày 16/4/2020 của Hội đồng xổ số kiến thiết khu vực miền Nam về việc thống nhất tạm ngừng hoạt động kinh doanh xổ số đến hết ngày 22/4/2020, nên Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang phải ngừng phát hành 04 kỳ vé số Tiền Giang trong tháng 04/2020. Do đó, doanh thu và lợi nhuận của Công ty không đạt so với kế hoạch và cùng kỳ năm trước, cụ thể như sau:

- Doanh thu kế hoạch giao năm 2020 là 3.724.900 triệu đồng, Công ty thực hiện 06 tháng đầu năm là 1.756.914 triệu đồng, đạt 47,17% kế hoạch năm bằng 93,13% so với thực hiện 06 tháng đầu năm 2019.

- Lợi nhuận trước thuế kế hoạch năm 2020 là 625.500 triệu đồng, Công ty thực hiện 06 tháng đầu năm là 304.277 triệu đồng đạt 48,65 % kế hoạch năm bằng 88,95% so với thực hiện 06 tháng đầu năm 2019.

Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu đạt 17,32%. Cứ 100 đồng doanh thu Công ty lãi 17,32 đồng.

2. Tình hình tài chính của Doanh nghiệp:

a) Khả năng sinh lời:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Đến 30/6/2019	Đến 30/6/2020	Tỷ lệ TH 06th 2020 /6th 2019
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	356.274	311.473	87,43%
	- Vé truyền thống	Tr.đồng	342.059	304.277	88,95%
	- Thu nhập khác	Tr.đồng	14.215	7.196	50,62%
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	285.149	249.179	87,39%
	- Vé truyền thống	Tr.đồng	273.647	243.422	88,95%
	- Thu nhập khác	Tr.đồng	11.502	5.757	50,05%
3	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	907.975	1.149.354	126,58%
4	Tổng tài sản (bình quân ĐK, CK)	Tr.đồng	1.436.3654	1.357.207	94,49%
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu	%	39,24%	27,10%	69,06%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	31,40%	21,68%	69,03%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA)	%	19,85%	18,36%	92,48%

Công ty đã tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động. Thể hiện tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu 6 tháng đầu năm 2020 là 27,10% (đạt bình quân 4,52%/tháng), bằng 69,06% so với cùng kỳ năm trước.

b) Khả năng thanh toán:

Khả năng thanh toán nợ đến hạn là khả năng thanh toán hiện thời được xác định bằng tỷ lệ giữa tài sản ngắn hạn hiện có so với nợ ngắn hạn. Trong 06 tháng đầu năm 2020, khả năng thanh toán nợ đến hạn của doanh nghiệp là 5,92 lần (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn = 1.006.099 tr.đồng/170.054 tr.đồng). Bình quân 1 đồng nợ ngắn hạn mà doanh nghiệp phải trả có 5,92 đồng tài sản ngắn hạn có thể sử dụng để thanh toán. Công ty có khả năng thanh toán ngay các khoản nợ đến hạn.

c) Cơ cấu tài sản, nguồn vốn:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Đến 30/6/2019	Đến 30/6/2020
I	Tổng tài sản		1.398.723	1.319.408
1	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	1.045.427	1.006.099
2	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	353.296	313.309
3	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	74,74%	76,25%
4	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	25,26%	23,75%
II	Tổng nguồn vốn		1.398.723	1.319.408
1	Nợ phải trả	Tr.đồng	212.799	170.054
2	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	1.185.924	1.149.354
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	15,21%	12,89%
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	84,79%	87,11%

Tổng tài sản, nguồn vốn tại thời điểm 30/6/2020 giảm 79.315 triệu đồng so với thời điểm 30/6/2019, do nợ phải trả của công ty giảm (giảm dự phòng rủi ro trả thưởng) và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối giảm. Trong đó:

- Về cơ cấu tài sản:

Tài sản ngắn hạn chiếm phần lớn trong cơ cấu tổng tài sản của doanh nghiệp, chủ yếu là khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền 701.548 triệu đồng, các khoản phải thu ngắn hạn 268.118 triệu đồng.

- Về cơ cấu nguồn vốn:

+ Tổng nợ phải trả tại thời điểm 30/6/2020 giảm so với cùng kỳ năm 2019, chiếm tỷ lệ 12,89% trong tổng nguồn vốn của doanh nghiệp.

+ Vốn góp chủ sở hữu tại thời điểm 30/6/2020 là 907.975 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 68,82% trong tổng nguồn vốn của doanh nghiệp.

+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 30/6/2020 là 241.379 triệu đồng, chiếm 18,29% tổng nguồn vốn.

d) Tình hình bảo toàn và phát triển vốn:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Cuối kỳ năm trước	Đến 30/6/2020	Thực hiện 06th/cuối kỳ năm trước
Vốn Chủ sở hữu (Mã số 410)	907.975	1.149.354	127%
<i>Trong đó:</i>			
+ <i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>		907.975	
+ <i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>		241.379	

Hệ số bảo toàn vốn của doanh nghiệp được xác định bằng vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp tại thời điểm báo cáo trên vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp

cuối kỳ năm trước. Trong 06 tháng đầu năm 2020, Công ty có hệ số bảo toàn vốn: $1.149.354/907.975 = 1,27$. Công ty hoạt động có hiệu quả nên bảo toàn và phát triển được vốn.

3. Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Đến 30/6/2020
I	Tình hình quản lý và sử dụng tài sản	1.398.723
1	Tài sản ngắn hạn	1.006.099
	Trong đó:	
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	701.548
	- Đầu tư ngắn hạn	
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	268.118
	- Hàng tồn kho	12.102
	- Tài sản ngắn hạn khác	24.331
2	Tài sản dài hạn	313.309
2.1	Tài sản cố định	3.527
2.1.1	Tài sản cố định hữu hình + Tổng nguyên giá + Giá trị hao mòn lũy kế	3.371 28.028 24.657
2.1.2	Tài sản cố định vô hình	156
2.2	Đầu tư tài chính dài hạn	308.077
2.3	Tài sản dài hạn khác	1.706
II	Tình hình quản lý và sử dụng vốn	1.319.408
1	Nợ ngắn hạn	170.054
2	Nợ dài hạn	0
3	Vốn chủ sở hữu + Vốn góp chủ sở hữu + Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.149.354 907.975 241.379

a) Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp: Công ty đầu tư ra ngoài doanh nghiệp trên 4 lĩnh vực khác nhau. Cụ thể:

- Lĩnh vực in ấn:

+ Đầu tư vào Công ty cổ phần Phát Tài là 5.415 triệu đồng (đầu tư tháng 12/2002), chiếm tỷ lệ 29,87% vốn điều lệ (Vốn điều lệ hiện nay là 18.127 triệu đồng). Ngành nghề kinh doanh là in ấn vé số, hóa đơn và bao bì. Công ty này đang hoạt động có hiệu quả, cổ tức được chia hàng năm bình quân khoảng 12%. Tổng số tiền cổ tức thu được đến nay là 6.187 triệu đồng.

+ Khoản đầu tư này gắn bó với ngành nghề hoạt động kinh doanh chính của Công ty nên Công ty tiếp tục đầu tư, không thoái vốn.

- Lĩnh vực tài chính:

+ Đầu tư vào Tổ chức Tài chính vi mô Mêkông (Quỹ MOM) với số tiền là 3.000 triệu đồng (đầu tư tháng 9/2009), chiếm 4,71%.

+ Từ tháng 10/2009 đến tháng 07/2017, Quỹ MOM đã chi trả cổ tức cho Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang với tổng số tiền là 5.440 triệu đồng.

Hiện nay, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang đang phối hợp với các đơn vị có liên quan để thực hiện thoái vốn đầu tư ngoài ngành tại Quỹ Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế tỉnh Tiền Giang (MOM) theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tuy nhiên, việc chuyển nhượng còn gặp nhiều khó khăn.

+ Ngày 20/02/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có công văn số 618/UBND-KTTC, báo cáo và kiến nghị việc thoái vốn Nhà nước của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang tại Quỹ MOM và được Bộ Tài chính có ý kiến tại công văn số 4926/BTC-TCNH ngày 22/4/2020, theo đó việc chuyển nhượng vốn đầu tư phải gắn với phương án cơ cấu lại doanh nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và bảo toàn vốn đầu tư ở mức cao nhất.

+ Ngày 20/5/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có công văn số 2245/UBND-KTTC giao Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện việc thoái vốn Nhà nước đầu tư ra ngoài doanh nghiệp. Tuy nhiên, nếu Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang tổ chức bán đấu giá số cổ phần đang góp tại Quỹ MOM thì thành viên trúng đấu giá trở thành thành viên góp vốn mới thì Quỹ MOM không thể chuyển thành Công ty TNHH MTV (vì đã có thành viên là Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh).

+ Theo công văn số 3018/UBND-KTTC ngày 01/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về báo cáo kết quả giám sát tài chính năm 2019 của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước, trong đó Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Bộ Tài chính cho phép tỉnh giảm giá trị góp vốn của Hội Liên hiệp Phụ nữ tại Quỹ MOM số tiền 03 tỷ đồng và chuyển hoàn thoái vốn cho Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết toàn bộ số tiền này. Như vậy sẽ đảm bảo được việc bảo toàn vốn Nhà nước tại tổ chức này.

- Lĩnh vực khách sạn nhà hàng:

+ Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang đầu tư vào Công ty cổ phần Du lịch Mêkông - Mỹ Tho với tổng số tiền là 325,555 tỷ đồng, chiếm 97,04% vốn điều lệ.

+ Trong năm 2020, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang tiếp tục thực hiện thoái vốn tại Công ty cổ phần Du lịch MêKông - Mỹ Tho. Tuy nhiên, đến nay Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Cục Tài chính Doanh nghiệp - Bộ Tài chính vẫn chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể về việc thoái vốn theo phương thức chào bán cạnh tranh để Công ty làm cơ sở thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Mặt khác, hiện nay tình hình dịch Covid-19 trên

thế giới vẫn còn diễn biến phức tạp, chưa lường trước thời hạn dịch bệnh được khống chế, làm ảnh hưởng rất lớn đến lĩnh vực du lịch, kinh doanh nhà hàng, khách sạn. Nếu Công ty tiếp tục triển khai thoái vốn vào thời điểm này thì không đạt hiệu quả cao, do các nhà đầu tư đối với lĩnh vực này còn đang tập trung các tiềm lực tài chính của mình để phục hồi, củng cố và khắc phục các thiệt hại do đại dịch Covid-19 gây ra đối với các dự án họ đang đầu tư.

Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang đang phối hợp với đơn vị tư vấn kịp thời cập nhật các văn bản hướng dẫn của Trung ương để thực hiện việc thoái vốn góp tại Công ty cổ phần Du lịch Mê Kông - Mỹ Tho theo quy định và định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện thoái vốn về Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

- Lĩnh vực khác:

Đầu tư vào Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm với số tiền là 85.000 triệu đồng (đầu tư tháng 02/2007) chiếm 21,84% vốn điều lệ.

+ Tình hình sản xuất, kinh doanh Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm: Kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm lãi là 5.311 triệu đồng, tăng 6.924 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước (06 tháng đầu năm 2019 lỗ 1.613 triệu đồng). Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm có bước chuyển khởi sắc. Doanh thu đủ bù đắp chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ và kéo giảm số lỗ vốn chủ sở hữu xuống còn 52.585 triệu đồng, giảm lỗ 4.747 triệu đồng so với cùng năm trước (6 tháng đầu năm 2019 vốn chủ sở hữu âm 57.332 triệu đồng). Hiện nay, tuy Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm hoạt động chưa đem lại hiệu quả về mặt kinh tế nhưng đã phát huy hiệu quả xã hội rất lớn, đặc biệt trong việc chủ động ứng phó hạn, mặn, giảm nhẹ thiên tai trong mùa khô hạn, nhất là tại khu vực phía Đông của tỉnh.

+ Về việc thực hiện thoái vốn của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang tại Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm: Ủy ban nhân dân tỉnh đã yêu cầu các đơn vị có liên quan thực hiện nhiều giải pháp để từng bước tháo gỡ khó khăn cho Công ty; đồng thời thường xuyên báo cáo Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ về lộ trình thoái vốn. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 15/01/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án cơ cấu lại Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang giai đoạn 2018 – 2020, theo đó Công ty tiếp tục giữ cổ phần của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang tại Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm để phục vụ nước cho các huyện phía Đông của tỉnh. Dự kiến, sau khi Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm đầu tư xong giai đoạn 2 tuyến ống cung cấp nước cho các huyện phía Đông - vùng thường xuyên bị hạn mặn của tỉnh, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tiền Giang sẽ lập kế hoạch thoái vốn tại Công ty này.

b) Tình hình quản lý và sử dụng tài sản:

- Đối với tài sản cố định: Giá trị còn lại tài sản cố định của Công ty đến 30/6/2020 là 3.527 triệu đồng (chiếm 0,27%/tổng tài sản).

- Đối với tài sản ngắn hạn: Tổng tài sản ngắn hạn của công ty đến 30/6/2020 là 1.006.099 triệu đồng (chiếm 76,25%/tổng tài sản). Trong đó chủ yếu khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền là 701.548 triệu đồng, các khoản phải thu ngắn hạn 268.118 triệu đồng.

- Thực hiện trích khấu hao TSCĐ theo quy định. Trong 06 tháng đầu năm 2020 công ty trích khấu hao là 24.657 triệu đồng. Đối với các tài sản cố định đã khấu hao hết Công ty quản lý tốt, tiếp tục sử dụng phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Tình hình đầu tư tài sản: Trong 06 tháng đầu năm Công ty không đầu tư, mua sắm và cũng không thanh lý TSCĐ.

c) Tình hình quản lý và sử dụng vốn:

- Về công nợ phải thu: Tổng số nợ phải thu đến 30/06/2020 là 268.118 triệu đồng, chủ yếu là nợ phải thu đại lý. Công ty tuân thủ quy định của Bộ Tài chính về kỳ hạn nợ của đại lý xổ số.

- Về công nợ phải trả: Tổng số nợ phải trả đến 30/6/2020 là 170.054 triệu đồng, trong đó chủ yếu thuế và các khoản phải nộp nhà nước là 121.555 triệu đồng, dự phòng rủi ro trả thưởng là 26.026 triệu đồng... không có nợ quá hạn.

4. Tình hình chấp hành chế độ chính sách:

- Chính sách thuế: Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ kê khai và nộp thuế theo quy định. Trong 06 tháng đầu năm 2020 công ty đã nộp ngân sách là 901.878 triệu đồng (trong đó: thuế từ hoạt động xổ số kiến thiết là 825.000 triệu đồng, các loại thuế thu khác là 76,561 triệu đồng).

- Chính sách tiền lương: Công ty thực hiện việc trích lập quỹ và chế độ chi trả lương, thưởng theo quy định tại Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH và Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016. Trong 06 tháng đầu năm 2020 số lao động thực tế sử dụng bình quân là 112 người (gồm 04 người quản lý và 108 người lao động), quỹ lương thực hiện người lao động là 15.682 triệu đồng, thu nhập bình quân của người lao động là 21,78 triệu đồng/người/tháng.

II. KẾT LUẬN CỦA CHỦ SỞ HỮU

- Trong 06 tháng đầu năm 2020 công ty thực hiện có hiệu quả với tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu đạt 27,01% (bình quân 4,52%/tháng).

- Công ty chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan để xác định thời điểm phù hợp trình chủ sở hữu cho chủ trương việc thoái vốn tại Công ty Cổ phần Du lịch Mê Kông - Mỹ Tho.

- Phân loại doanh nghiệp: Chưa có dấu hiệu mất an toàn tài chính./.